

Số: /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH**Thành lập Ban Chỉ đạo rà soát và đề xuất xử lý vướng mắc trong hệ thống pháp luật về nông nghiệp và môi trường****BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 603/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 1512/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2024);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo rà soát và đề xuất xử lý vướng mắc trong hệ thống pháp luật về nông nghiệp và môi trường (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên sau đây:

- Trưởng ban: Ông Đỗ Đức Duy, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
- Phó Trưởng ban thường trực: Ông Võ Văn Hưng, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
- Phó Trưởng ban: Ông Nguyễn Hoàng Hiệp, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
- Phó Trưởng ban: Bà Nguyễn Thị Phương Hoa, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
- Phó Trưởng ban: Ông Trần Quý Kiên, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
- Phó Trưởng ban: Ông Lê Công Thành, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
- Phó Trưởng ban: Ông Lê Minh Ngân, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
- Phó Trưởng ban: Ông Phùng Đức Tiến, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

9. Phó Trưởng ban: Ông Trần Thanh Nam, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

10. Phó Trưởng ban: Ông Nguyễn Quốc Trị, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

11. Phó Trưởng ban: Ông Hoàng Trung, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

12. Các thành viên:

- Vụ trưởng Vụ Pháp chế;
- Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ;
- Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;
- Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế;
- Chánh Thanh tra Bộ;
- Chánh Văn phòng Bộ;
- Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
- Cục trưởng Cục Chăn nuôi và Thú y;
- Cục trưởng Cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- Cục trưởng Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm;
- Cục trưởng Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Cục trưởng Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai;
- Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn;
- Cục trưởng Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường;
- Cục trưởng Cục Quản lý đất đai;
- Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Cục trưởng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Cục trưởng Cục Môi trường;
- Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu;
- Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học;
- Cục trưởng Cục Khí tượng thủy văn;
- Cục trưởng Cục Biển và Hải đảo Việt Nam;
- Cục trưởng Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam;
- Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia;
- Cục trưởng Cục Chuyển đổi số;
- Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế (thư ký).

Điều 2. Chức năng của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp rà soát và đề xuất xử lý vướng mắc trong quy định pháp luật về nông nghiệp và môi trường.

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện rà soát và đề xuất xử lý vướng mắc, bất cập trong các quy định pháp luật về nông nghiệp và môi trường theo chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các nội dung đã được chỉ ra tại các Báo cáo của Chính phủ về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

2. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện rà soát thường xuyên hoặc rà soát theo chuyên đề để phát hiện vướng mắc và đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về nông nghiệp và môi trường.

3. Đề xuất Bộ trưởng báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật để xử lý ngay các vướng mắc, bất cập phát sinh trong thực tiễn, cản trở sự phát triển.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban Chỉ đạo phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 01 Quý 01 lần hoặc theo yêu cầu nhiệm vụ.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo giao; tuân thủ quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Quy chế công tác pháp chế của Bộ trong thực hiện nhiệm vụ rà soát, đề xuất xử lý vướng mắc, bất cập trong hệ thống pháp luật về nông nghiệp và môi trường.

4. Vụ Pháp chế là Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; tổng hợp, xây dựng báo cáo, trình Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về kết quả rà soát theo chức năng, nhiệm vụ được giao gửi Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

Điều 6. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước đảm bảo và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.
2. Ban Chỉ đạo tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.
3. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo quy định tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC (DH).

BỘ TRƯỞNG**Đỗ Đức Duy**